

Số: 5400 /TCT-TNCN
V/v Thuế TNCN đối với hoạt động chuyển nhượng cổ phần

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2010

Kính gửi: Công ty Cổ phần Cao su Sài Gòn - KYMDAN
(Đ/c: 28 Bình Thới - Q.11- TP. HCM)

Trả lời công văn số 369/CV-KD-10 của Công ty cổ phần cao su Sài Gòn - KYMDAN (Công ty KYMDAN) ngày 09/11/2010 đề nghị hướng dẫn một số nội dung về thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với hoạt động chuyển nhượng cổ phần trong Công ty cổ phần, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Tại Điều 2.1.1, Mục II, Phần B Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và hướng dẫn thi hành Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/9/2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân hướng dẫn giá chuyển nhượng, giá mua đối với hoạt động chuyển nhượng vốn như sau:

“ 2.1.1 Thu nhập tính thuế: Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng phần vốn góp là thu nhập chịu thuế được xác định bằng giá chuyển nhượng trừ giá mua của phần vốn góp và các chi phí hợp lý liên quan đến việc tạo ra thu nhập từ chuyển nhượng vốn.

a) Giá chuyển nhượng

Giá chuyển nhượng là số tiền mà cá nhân nhận được theo hợp đồng chuyển nhượng vốn.

Trường hợp hợp đồng chuyển nhượng không quy định giá thanh toán hoặc giá thanh toán trên hợp đồng không phù hợp với giá thị trường thì cơ quan thuế có quyền áp định giá chuyển nhượng theo quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật.

b) Giá mua

Giá mua của phần vốn góp được xác định đối với từng trường hợp như sau:

- Nếu là chuyển nhượng vốn góp thành lập doanh nghiệp là trị giá phần vốn tại thời điểm góp vốn. Trị giá vốn góp được xác định trên cơ sở sổ sách kế toán, hoá đơn, chứng từ.

- Nếu là phần vốn do mua lại thì giá mua là giá trị phần vốn đó tại thời điểm mua. Giá mua được xác định căn cứ vào hợp đồng mua lại phần vốn góp”.

2. Tại điểm 1 Công văn số 12501/BTC-CST ngày 20/9/2010 của Bộ Tài chính về chính sách thuế đối với hoạt động chuyển nhượng cổ phần trong các Công ty cổ phần hướng dẫn:

“1. Về việc phân biệt giữa chuyển nhượng chứng khoán và chuyển nhượng vốn đối với chuyển nhượng cổ phần trong công ty cổ phần:

- Tổ chức, cá nhân chuyển nhượng cổ phần trong các công ty đại chúng theo quy định của Luật Chứng khoán là chuyển nhượng chứng khoán, áp dụng quy định về thuế đối với chuyển nhượng chứng khoán.

- Tổ chức, cá nhân chuyển nhượng cổ phần trong các công ty cổ phần không thuộc trường hợp nêu trên áp dụng quy định về thuế đối với hoạt động chuyển nhượng vốn.

Việc xác định công ty cổ phần là công ty đại chúng căn cứ vào Điều 25,26 Luật Chứng khoán.”

3. Tại điểm 2.6, Mục II, phần D Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn kê khai thuế đối với thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng vốn như sau:

“Cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng vốn (trừ thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán) có trách nhiệm khai thuế và nộp tờ khai thuế cho cơ quan thuế theo quy định sau đây:

2.6.1 Thời điểm khai thuế: cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng vốn phải khai thuế thu nhập cá nhân đồng thời với việc thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu phần vốn chuyển nhượng cho tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật.

2.6.3 Nơi nộp hồ sơ khai thuế: hồ sơ khai thuế TNCN đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn được nộp tại cơ quan thuế trực tiếp quản lý cơ sở kinh doanh có diễn ra giao dịch chuyển nhượng vốn hoặc Chi cục Thuế nơi cá nhân chuyển nhượng vốn (người bán cư trú).

2.6.5 Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền hoặc doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng chỉ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu vốn cho tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng vốn khi có chứng từ nộp thuế TNCN đối với hoạt động chuyển nhượng vốn”.

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên:

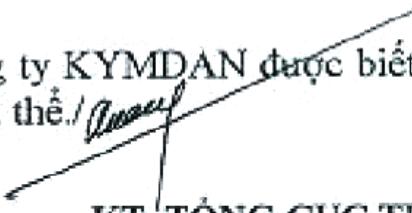
- Công ty KYMDAN không phải là công ty đại chúng theo Luật Chứng khoán thì các cổ đông của Công ty chuyển nhượng cổ phần phải nộp thuế TNCN đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn theo biểu thuế toàn phần với thuế suất là 20%.

- Cá nhân chuyển nhượng vốn phải tự kê khai và nộp hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế trực tiếp quản lý Công ty KYMDAN. Nếu phần vốn do mua lại thì giá mua là giá trị phần vốn đó tại thời điểm mua theo hợp đồng. Trường hợp trong

hợp đồng trước không ghi giá mua thì cá nhân chuyển nhượng vốn phải tự kê khai giá mua và phải chịu trách nhiệm về việc kê khai của mình. Trường hợp người nộp thuế kê khai không đúng giá mua thì cơ quan thuế ấn định giá mua theo giá thị trường tại thời điểm người chuyển nhượng vốn nhận quyền sở hữu vốn và thông báo số thuế phải nộp cho người chuyển nhượng vốn.

- Đối với cổ phiếu thường người chuyển nhượng vốn kê khai giá mua (giá vốn) theo giá trị phản ánh trên chứng từ, sổ sách kế toán của Công ty KYMDAN (theo hướng dẫn tại Điều 2.1.1, Mục II, Phần B Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính nêu trên).

- Về trách nhiệm của Công ty KYMDAN chỉ làm thủ tục xác định quyền sở hữu vốn cho người nhận chuyển nhượng vốn khi có chứng từ nộp thuế TNCN của cá nhân chuyển nhượng vốn.

Tổng cục Thuế thông báo để Công ty KYMDAN được biết và liên hệ với Cục thuế TP.HCM để được hướng dẫn cụ thể./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC, (TCT, 02);
- Cục thuế TP. HCM
- Lưu: VT, TNCN.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**




Phạm Duy Khuong